

Số: 74/2020/QĐST-HNGĐ

TT, ngày 16 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn PT, xã BY, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Chị Phạm Thị Q, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn PT, xã BY, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức N, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2011. Giao cháu Nguyễn Đức N trực tiếp cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Phạm Thị Q đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có

thẩm quyền. Chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản, công sức, nợ chung: Không có.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 07344 ngày 07/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh T 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- TANDTPHN, VKSNDTPHN;
- CCTHA huyện TT;
- Ủy ban nhân dân xã BY, huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên

